

NGUYỄN ÁI QUỐC

VỚI PHONG TRÀO YÊU NƯỚC CỦA VIỆT KIỀU TẠI PHÁP (1917-1923)

NGUYỄN THÚY ĐỨC*

Thời gian gần đây, nhiều công trình nghiên cứu của các học giả trong và ngoài nước, nhiều tư liệu mới liên quan đến các hoạt động yêu nước của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1917-1923 được sưu tầm trong các kho lưu trữ tại Pháp, giúp chúng ta hiểu đầy đủ, toàn diện hơn cuộc đời, sự nghiệp cách mạng; đánh giá rõ hơn vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong phong trào của những người yêu nước Việt Nam tại Pháp những năm 1917 - 1923.

Năm 1911, ở Pháp chỉ có khoảng vài trăm người Việt Nam (chủ yếu là sinh viên, học sinh, thủy thủ, thợ thủ công, người giúp việc trong gia đình người Pháp và một số trí thức). Trong Chiến tranh thế giới thứ nhất, Pháp tham gia chiến tranh. Pháp đã huy động hàng vạn người dân thuộc địa, trong đó có nhân dân Đông Dương sang làm bia đỡ đạn cho “nước mẹ”, làm việc cực nhọc trong các nhà máy quốc phòng, phục vụ tiền tuyến... Bởi vậy, đến năm 1917 thì số người Việt ở Pháp tăng vọt lên tới khoảng 9 vạn người. Trước khi Nguyễn Tất Thành trở lại Pháp vào cuối năm



Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp kiều bào ở Pháp đến Biarritz (Biarritz), tháng 6-1946.

1917, các giới Việt kiều tại Pháp đã được tập hợp trong nhóm *Hội đồng bào thân ái* do Phan Châu Trinh và Phan Văn Trường sáng lập vào năm 1912. Đây là một tổ chức ái hữu của một số người Việt Nam, tuy không có chương trình

* Báo tăng Hồ Chí Minh

hành động, không có điều lệ, chỉ khoảng vài chục hội viên, nhưng cũng có những ảnh hưởng nhất định, tạo cơ sở ban đầu cho việc thành lập Hội những người yêu nước Việt Nam vào năm 1917.

Theo tài liệu mật thám Pháp, lúc đầu trở lại Pháp, đến Pari, Nguyễn Tất Thành ở phố Charonne, sau đó chuyển đến ở nhà số 10 phố Stockhom, rồi ở nhà số 56 phố Monsieur le Prince. Từ ngày 13 - 7 - 1919 đến tháng 7 - 1921, Người chuyển về số 6 phố Villa de Gobelins, quận 13. Đây là nhà của tiến sĩ luật học Phan Văn Trường, làm luật sư ở toà Thượng thẩm Pari, một viên chức cao cấp có quốc tịch Pháp và quen biết nhiều giới chính khách tiến bộ ở Pháp. Cùng ở với ông Trường có cụ Phan Châu Trinh.

Trở lại Pháp lần này Nguyễn Tất Thành được sự giúp đỡ tận tình của hai chí sĩ họ Phan. Anh học được nghề thợ ảnh do Phan Châu Trinh hướng dẫn và học pháp văn, pháp ngữ, luật pháp từ Phan Văn Trường. Thông qua Phan Văn Trường, Nguyễn Tất Thành đã tiếp cận nhanh với cộng đồng người Việt tại Pháp và sau này làm quen với nhiều chính khách tại Pari. Từ những năm đầu trong hành trình tìm đường cứu nước và hoạt động ở nước ngoài, Nguyễn Tất Thành thường xuyên liên lạc với những người Việt Nam yêu nước ở nước ngoài để tìm hiểu, nắm tình hình chung và lúc này Người có điều kiện mở rộng mọi tiếp xúc với bà con kiều bào.

Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, Đức bại trận, đầu năm 1919, đại biểu chính phủ các nước tham gia chiến tranh đến Vécxây

(Versailles) - Pháp họp Hội nghị hòa bình. Các đoàn đại biểu dự Hội nghị nhận được một văn bản “Những yêu sách của nhân dân An Nam”. Đại diện cho những người Việt Nam yêu nước ở Pháp, ký dưới bản yêu sách là một cái tên hoàn toàn mới lạ *Nguyễn Ái Quốc*. Nguyễn Ái Quốc đã tự mình soạn thảo bản yêu sách và nhờ Phan Văn Trường dịch ra tiếng Pháp. Bản yêu sách còn được dịch ra chữ Hán và chuyển thành bài diễn ca tiếng Việt theo thể thơ lục bát có tên “Việt Nam yêu cầu ca”. Bản yêu sách được in ra hàng ngàn bản dưới dạng truyền đơn gửi cho Việt kiều, những người Pháp tiến bộ, cho các toà soạn báo *Nhân đạo* và *Dân chúng*, phát trong các cuộc mít tinh, hội họp và bí mật gửi về Đông Dương qua con đường các thủ thủy, binh lính hồi hương. “Ông Nguyễn phát những truyền đơn ấy cho tất cả những Việt kiều và những người Việt đi lính ở Pháp. Vì vậy mà có những vụ khám xét trong các trại lính, làm cho những người lao động và lính Việt Nam trước thờ ơ với chính trị nay cũng giác ngộ”¹.

Theo Báo cáo tổng hợp “Về phong trào đòi độc lập cho Đông Dương ở Pari” gửi Bộ thuộc địa (ngày 30-1-1920), của cơ quan tình báo chính trị đặc biệt do Paul Arnoux phụ trách thì: “Truyền đơn này được in hai lần với 6000 bản tại nhà in Charpentier, số 70, đại lộ Gobelins”². Ngày 18-6-1919, báo *Nhân đạo* đã đăng bản yêu sách dưới nhan đề “Quyền của các dân tộc”. Theo sự đánh giá của E.Côbêlêp, tác giả cuốn *Đồng chí Hồ Chí Minh*, thì: “Bản yêu sách đã trở thành tuyên ngôn chính trị báo hiệu sự mở đầu của giai

đoạn mới trong việc phát triển phong trào giải phóng dân tộc của Việt Nam,... nó như “quả bom” làm chấn động dư luận nước Pháp”. Đối với Việt kiều nó có tác dụng thức tỉnh, kích lệ tinh thần dân tộc. Khi đó người Việt ở Pháp ai cũng bàn tán, tỏ lòng kính phục đối với Nguyễn Ái Quốc, gặp nhau ai cũng nói đến độc lập, tự quyết. Nhà sử học người Pháp, Charles Fourniau nhận xét: “Từ ngày Nguyễn Ái Quốc gửi Bản yêu sách tới Hội nghị Vécxây thì Việt kiều hướng cả về anh, nhất là khi họ thấy tên anh ký dưới các bài báo đăng trên nhiều tờ báo của phái tả nói về nỗi thống khổ và những vấn đề đặt ra cho quê hương họ. Việt kiều tìm đến với Nguyễn Ái Quốc để được anh khuyên bảo, giao nhiệm vụ. Nguyễn Ái Quốc nhiệt tình đón tiếp họ, chia sẻ chỗ nghỉ, bữa ăn và vạch cho họ thấy phải đi theo con đường nào”³. Với những hoạt động đó, Nguyễn Ái Quốc và Hội những người Việt Nam yêu nước tại Pháp đã tập hợp được đông đảo Việt kiều, đưa tiếng nói của nhân dân Việt Nam lên vũ đài quốc tế.

Thực dân Pháp lúng túng và bị động trước sự hiện diện của cái tên *Nguyễn Ái Quốc*. Phản ứng trước sự kiện này, Sở mật thám Pháp đã tăng cường và mở rộng mạng lưới theo dõi nhân vật Nguyễn Ái Quốc và những người Việt Nam có liên quan, mối quan hệ giữa Nguyễn Ái Quốc, Phan Châu Trinh và Phan Văn Trường; mối quan hệ của họ đối với những người Âu và các nhóm người Triều Tiên, Ailen, Trung Quốc, Ả rập ... Ngày 17-10-1919, Bộ thuộc địa đã phải ra quyết định lập một cơ quan tình báo có tên

gọi là Sở điều tra chính trị về người An Nam do Paul Arnoux cầm đầu⁴. Giúp việc cho Arnoux là một nhóm mật thám Pháp gốc Việt, trà trộn trong Hội người Việt Nam như Jean (tức Trần Văn Lắm), Dessiré, Edouard ...và mật thám người Pháp như Deveze, nguyên thanh tra sở cảnh sát,... Cuối năm 1919 đầu năm 1920 có hàng loạt các báo cáo mật ký tên Jean, Edouard, Dessiré, Deveze gửi tới Arnoux về mọi động thái của Nguyễn Ái Quốc. Có những báo cáo chi tiết, cụ thể đến từng ngày, từng giờ hoạt động của Nguyễn Ái Quốc. Những mật báo này, đặc biệt là các báo cáo tổng hợp của Arnoux về việc theo dõi Nguyễn Ái Quốc và nhóm người Việt Nam ở Pháp cho thấy: “Từ cuộc điều tra được tiến hành về hoạt động tuyên truyền trong các giới người An Nam ở Pari về việc ủng hộ những yêu sách của người Đông Dương, thì thấy rõ linh hồn của phong trào này không phải là ai khác, mà là người An Nam NGUYEN AI QUAC, tự xưng là Tổng thư ký “Hội những người An Nam yêu nước” và cũng là thư ký của “Hội những người cách mạng An Nam”⁵. Nhà sử học Charles Fourniau cũng nhận định “...tại Paris, Nguyễn Ái Quốc sớm trở thành trung tâm và đầu não của nhóm người Việt Nam nhỏ bé cư trú ở Pháp”.

Việc Hội nghị Vécxây không quan tâm tới những yêu cầu của bản yêu sách đã giúp Nguyễn Ái Quốc hiểu rằng: “Muốn được giải phóng, các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào mình, trông cậy vào lực lượng của bản thân mình”⁶. Nhận thức này càng được củng cố, soi

sáng nhờ thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga và bởi ảnh hưởng của *Luận cương về các vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của Lênin.

Báo cáo mật thám Pháp chuyên theo dõi ngôi nhà số 6 Villa de Gobelins đã ghi nhận nhiều cuộc tranh luận gay gắt giữa Phan Châu Trinh và Nguyễn Ái Quốc trong năm 1919 về thái độ đối với thực dân Pháp, về đường lối hành động cần có. Nhưng dù có sự bất đồng quan điểm nhận thức về kẻ thù chính của dân tộc, về phương hướng và phương pháp đấu tranh giữa Nguyễn Ái Quốc và Phan Châu Trinh, Phan Văn Trường (thậm chí ngay cả giữa hai chí sĩ họ Phan cũng có sự bất đồng), nhưng hai ông luôn hỗ trợ, tạo điều kiện cho Nguyễn Ái Quốc hoạt động. Bản thân Nguyễn Ái Quốc cũng hết sức kiên trì trong việc lý giải, thuyết phục các ông về quan điểm của mình. Phan Châu Trinh tuy vẫn kiên trì con đường đi của mình, nhưng cũng đã biểu lộ sâu sắc lòng tin cậy, sự cảm phục của mình vào tài trí và khả năng của Nguyễn Ái Quốc, điều này được thể hiện trong bức thư Phan Châu Trinh gửi cho Nguyễn Ái Quốc từ Mácxây, ngày 18-2-1922: “Bây giờ tôi tựa như chim lồng cá chậu. Và lại, cây già thì gió dễ lay, người già trí lẫn, cảnh tôi như hoa sắp tàn, hiềm vì quốc phó gia vong, mà hơi tàn cũng phải gào cho hả dạ, may ra có tỉnh giấc hôn mê. Còn anh như cây đương lộc, nghị lực có thừa, dày công học hỏi, lý thuyết tinh thông...”⁷.

Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trở nên sôi nổi hơn khi gia nhập Đảng Xã hội

Pháp, tham gia tích cực vào Ủy ban Quốc tế III, ủng hộ tuyên truyền Cách mạng tháng Mười, bỏ phiếu tán thành Quốc tế III tại Đại hội Tua tháng 12-1920, trở thành một trong những người sáng lập Đảng Cộng sản Pháp. Những hoạt động tích cực, có hiệu quả của Nguyễn Ái Quốc trong Đảng Cộng sản Pháp tạo bước tiến trong nhận thức về vấn đề thuộc địa, không ngừng nâng cao uy tín của Người, thắt chặt mối quan hệ giữa giai cấp vô sản ở chính quốc với các dân tộc thuộc địa. Đặc biệt trong thời gian tham gia Đảng Cộng sản Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã liên hệ với các đại biểu có xu hướng chống thực dân ở một số nước Á - Phi để lập mặt trận quốc tế, mà cụ thể là Hội Liên hiệp thuộc địa, vào cuối năm 1921 với cơ quan ngôn luận là báo *Le Paria*. Đó là một tổ chức có một không hai trong lịch sử, tập hợp những người thuộc địa sống trên đất Pháp đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Báo *Le Paria* do Nguyễn Ái Quốc là chủ biên, kiêm chủ nhiệm và phụ trách tài chính của báo. Báo ra được tất cả 38 số, Nguyễn Ái Quốc phụ trách từ số 1-15, viết 30 bài, vẽ tranh, ký họa. Nội dung các bài viết tập trung vạch trần tội ác của chủ nghĩa thực dân trên mọi lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội đối với nhân dân Đông Dương và các thuộc địa khác, góp phần tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, thức tỉnh các dân tộc, bước đầu chỉ ra con đường đấu tranh giành độc lập cho họ. Nguyễn Ái Quốc ra sức vận động đồng bào mình sinh sống trên đất Pháp mua báo, ủng hộ tiền cho báo. Thư viết tay của Nguyễn Ái

Quốc gửi đồng bào ngày 28-5-1923, bản tiếng Pháp có viết:

“Paris ngày 28-5-23

Đồng bào thân mến,

Tôi xin gửi sưu tập “Paria” mà đồng bào

yêu cầu (0.25 x 13) = 3f25

Tiền đặt mua trong 1 năm là

3f

6f25

Trong lúc chờ được vui mừng đọc thư của đồng bào, đồng bào thân mến, tôi xin gửi lời chào rất thân thiết.

Nguyễn Ái Quốc⁸

Người đọc trực tiếp báo *Le Paria* là những người biết tiếng Pháp. Còn người Việt Nam ở Pháp chủ yếu lại không thông hiểu tiếng Pháp. Bởi lúc này phần đông kiều bào ta ở Pháp là những binh lính bị huy động sang Pháp trong những năm chiến tranh đang chờ ngày hồi hương. Không những không biết tiếng Pháp, mà không ít người còn chưa đọc thông thạo chữ Việt. Để giáo dục tinh thần yêu nước cho đồng bào mình trên đất Pháp, khắc phục sự thờ ơ của họ đối với Tổ quốc, dân tộc và để tuyên truyền, cổ động về trong nước, Người đã vận động Hội những người Việt Nam yêu nước ra báo *Việt Nam hồn* và viết một bài bằng văn vần, in thành truyền đơn, cổ động cho việc ra báo và kêu gọi mọi người tham gia đặt mua báo theo mẫu, gửi cho ông Nguyễn Ái Quốc, nhà số 3, phố Marché des Patriarches, Paris, Quận 5⁹. Rất tiếc do yêu cầu công việc, Nguyễn Ái Quốc đã không thực hiện được ý định này.

Những năm 1920 -1923, Nguyễn Ái Quốc thực sự hoà nhập trong phong trào đấu tranh

của giai cấp công nhân Pháp, giai cấp vô sản thế giới và bắt đầu đi vào quỹ đạo của hệ tư tưởng tiên tiến của thời đại do ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga. Nguyễn Ái Quốc đã dồn tâm trí vào các hoạt động trong Việt kiều yêu nước, xây dựng mối liên kết chặt chẽ với phong trào cách mạng trong nước, hướng dẫn phong trào đi theo con đường của cách mạng vô sản. Người thường xuyên viết thư trao đổi tình hình với nhiều người Việt Nam tại Pháp và đề nghị họ giúp đỡ việc cung cấp tài liệu để tập hợp viết sách báo tuyên truyền, vận động kiều bào. Thông qua phong trào của kiều bào, những sách báo mang tư tưởng giáo dục tinh thần yêu nước và cách mạng, trong đó có *Việt Nam yêu cầu ca* do Nguyễn Ái Quốc biên soạn và in ấn, báo *Le Paria* do Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập và làm chủ bút... được chuyển về Việt Nam, từng bước góp phần định hướng con đường cứu nước cho nhân dân ta. Nguyễn Ái Quốc luôn tìm mọi cách để nhân dân Pháp, nhân dân thế giới biết đến đất nước mình và tranh thủ mọi dịp để vạch trần tội ác của thực dân Pháp ở Việt Nam. Người sử dụng triệt để vũ khí báo chí, tranh thủ mọi diễn đàn hội họp, mít tinh, sinh hoạt câu lạc bộ, tham gia các hội những người bạn nghệ thuật, hội du lịch... để tham gia ý kiến, tranh luận, diễn thuyết tố cáo chế độ thực dân Pháp ở Việt Nam, nói nên tình cảnh của nhân dân An Nam, kêu gọi sự ủng hộ, giúp đỡ của giai cấp công nhân, các tổ chức tiến bộ Pháp... Qua những hoạt động sôi nổi và tích cực của mình, Nguyễn Ái Quốc đã giác ngộ, cuốn hút kiều bào tham gia hoạt động trong phong trào của Hội những

người Việt Nam yêu nước tại Pháp, từng bước đưa Hội những người Việt Nam yêu nước trở thành một đoàn thể của Hội Liên hiệp thuộc địa. Những người Việt Nam có thêm nhiều bạn bè ở các thuộc địa và qua Hội, bạn bè các thuộc địa hiểu đặc điểm địa lý, tình hình kinh tế - xã hội, lịch sử đấu tranh của nhân dân ta. Đây là thời kỳ Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị hành trang để bước vào giai đoạn tiếp theo trong hành trình dẫn dắt dân tộc đi đến thắng lợi. Đúng như dự cảm của trùm mật thám Pháp Paul Arnoux khi đó: “Con người thanh niên mảnh khảnh và đầy sức sống này có thể là người sẽ đặt chữ thập cáo chung lên nền thống trị của chúng ta ở Đông Dương”¹⁰.

1, 6. Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, NXB Văn học, H, 1970, tr.30-31

2, 5. *Tài liệu lưu tại kho Thư khố quốc gia Pháp*. Ký hiệu lưu trữ: F7-13405 (Xem: Nguyễn Phan Quang. *Nguyễn Ái Quốc ở Pháp 1917-1923*. NXB Công an nhân dân, H, 2005)

3. Nguyễn Phan Quang: *Nguyễn Ái Quốc ở Pháp 1917-1923*, NXB Công an nhân dân, H, 2005, tr.66

4. *Tài liệu lưu tại kho Thư khố quốc gia Pháp*. Ký hiệu lưu trữ F7-1345

7. Lê Thị Kinh: *Phan Châu Trinh qua những tài liệu mới*. NXB Đà Nẵng, 2003, tr.355-356

8. *Tài liệu sưu tầm năm 2007*. ký hiệu IDO/HCI/ s.p.c.e 367

9. *Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử*. CTQG, H, 2006 T.1, tr.203-204

10. Hồng Hà: *Thời thanh niên của Bác Hồ*, NXB Thanh niên, H, 1976, tr.81.

CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ...

(Tiếp theo trang 14)

Trong chiến đấu, nghệ thuật tác chiến được quân đội ta thực hiện phù hợp trong hoàn cảnh lượng dự trữ hậu cần hạn chế. Phong trào bắn tỉa, sự phối hợp tốt giữa bộ binh và pháo binh, đặc biệt là trận địa chiến hào đã giúp ta bảo đảm chiến thắng trong điều kiện nguồn cung cấp có hạn⁴. Điều này chứng tỏ: sức mạnh tiêu diệt địch không chỉ phụ thuộc vào hỏa lực, phụ thuộc vào lượng vũ khí, mà phụ thuộc chủ yếu vào việc có phương châm, nghệ thuật tiến công đúng đắn.

Kết hợp sử dụng một cách nhuần nhuyễn cả 3 hình thức tác chiến: du kích, vận động, công kiên trong chiến dịch Điện Biên Phủ là một bước phát triển quan trọng của tư tưởng quân sự Việt Nam. Nó kế thừa truyền thống đánh giặc của cha ông ta, đồng thời vận dụng phù hợp những tri thức quân sự hiện đại và một số kinh nghiệm của các nước bạn vào điều kiện cụ thể của chiến tranh và chiến trường khi đó. Chiến thắng Điện Biên Phủ đã góp phần làm phong phú nét độc đáo trong kho tàng nghệ thuật quân sự Việt Nam.

1. Robert Guilanin. La Fin des illusions (Hết ảo tưởng). Trích theo Võ Nguyên Giáp: *Điện Biên Phủ điểm hẹn lịch sử*, NXB QĐND, H, 2000, tr.401

2. Võ Nguyên Giáp: *Điện Biên Phủ điểm hẹn lịch sử*, NXB QĐND, H, 2000, tr.50

3. Ta đã huy động được 261.453 dân công với 18.301.570 ngày công, 25.056 tấn gạo, 907 tấn thịt, 917 tấn lương thực khác, 20.991 xe đạp thồ, 11.800 mương nữa và hàng nghìn con ngựa thồ. Riêng đội xe đạp thồ đã lên trên 200.000 người, mỗi xe chở được từ 200-300 kg

4. Ta có tổng số khoảng 20.000 viên đạn pháo 105 ly, so với sự tính toán của địch căn cứ vào hỏa lực của ta là 350.000 viên và thực tế quân Pháp đã sử dụng 132.000 viên.